

Bản án số: 104/2021/HS-PT

Ngày: 02/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy

Bà Phạm Thị Mai Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hải Minh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Vũ Văn T và đồng bọn do có kháng cáo của các bị cáo Vũ Văn T, Phạm Duy Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HSST ngày 30/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Vũ Văn T, sinh năm 1985; nơi sinh: thành phố Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: số 11/83 Cam Lộ 5, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: khu đô thị Tây Bắc, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); có vợ là Vũ Thị Kim A và 05 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 22 ngày 22/3/2013 của Tòa án huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội Bắt cóc nhằm chiếm Đ tài sản, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 01/01/2015; ngày 28/4/2021, Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao, bị cáo chấp hành xong ngày 05/5/2021; bị cáo hiện tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; **vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).**

2. Phạm Duy Đ, sinh năm 1983; nơi sinh: phường Đồng Hoà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: tổ Đồng Lập, phường Đồng Hoà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: khu 1, thị trấn Kê Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy B và bà Hoàng Thị T1; có vợ là Phạm Thị Y; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 108 ngày 27/5/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xử phạt bị cáo 09 năm tù về tội Cướp tài sản, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 19/5/2010; Bản án số 66 ngày 26/7/2011 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo kháng cáo; Bản án số 132 ngày 23/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, ngày 04/4/2016 bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án; bị cáo hiện tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; **vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).**

- Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. Vũ Văn C, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; **vắng mặt**

2. Nguyễn Văn T2, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; **vắng mặt.**

3. Vũ Đức T3, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

4. Vũ Duy V, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

- Người làm chứng (đều vắng mặt):

+ Anh Phạm Văn T4, sinh năm 1982; địa chỉ: huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên;

+ Chị Nguyễn Thị T5, sinh năm 1987; địa chỉ: huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương;

+ Chị Phạm Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: Huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/7/2020, Vũ Văn T và anh Phạm Văn T6, sinh năm 1982, cư trú tại huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên ký hợp đồng thuê nhà. Nội dung hợp đồng: Anh T6 cho T thuê ngôi nhà tại địa chỉ huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; thời gian thuê 03 năm với số tiền thuê 4.000.000 đồng/1 tháng, trả tiền thuê nhà năm một; mục đích để ở; anh T6 đã nhận đủ của T số tiền 48.000.000 đồng.

Khoảng 19 giờ ngày 26/01/2021, T đang ở nhà một mình thì chị Nguyễn Thị T5 (là bạn gái của T) và chị Phạm Thị H (là bạn của chị Thủy) đến ngủ nhờ tại phòng ngủ nhà T. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, Phạm Duy Đ, Vũ Duy V, Nguyễn Văn T2, Vũ Văn C và Vũ Đức T3 đều là bạn của T lần lượt đến nhà T để uống nước, nói chuyện. Một lúc sau, khi cả 6 người đang ngồi tại phòng khách nói chuyện, uống nước, sẵn có một bộ bài tú lơ khơ ở nền nhà phòng khách, có người nói “*Xuống chơi vui tý*” (ý là bảo mọi người đánh bạc), thì cả 6 người ngồi xuống nền nhà thành vòng tròn rồi cùng đánh bạc dưới hình thức “*Ba cây*” sát phạt nhau bằng tiền.

Cách thức đánh bạc: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, soạn bỏ các quân (10, J, Q, K), chỉ dùng 36 quân (gồm A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9) để đánh bạc. Trước khi chơi mỗi người chơi được chia 3 quân bài rồi cộng điểm để chọn ra người nào nhiều điểm nhất là người cầm chương. Người cầm chương chia bài, có trách nhiệm trả tiền cho người thắng và thu tiền của người thua. Khi cộng 3 quân bài, ai được nhiều điểm hơn người cầm chương là người thắng và được số tiền bằng số tiền đã đặt, ai ít điểm hơn người cầm chương là người thua và bị mất toàn bộ số tiền đã đặt, mức đặt cược thấp nhất 500.000 đồng, không quy định mức cao nhất. Người cầm chương sẽ so 3 quân bài của mình với người chơi khác để phân định thắng thua số tiền đã cược, theo thứ tự 3 quân bài từ to đến nhỏ là: bài to nhất là có ba quân bài cùng chữ, số gọi là “sáp” giảm dần từ AAA, 999 đến 222, kế tiếp là tổng điểm 3 quân bài chỉ tính hàng đơn vị (20 điểm tính là 10) nhỏ dần từ điểm 10 đến điểm 1, cùng điểm sẽ so chất giảm dần theo thứ tự: rô, cơ, tép, bích rồi so quân bài có số cao nhất giảm dần từ A, 9 đến 2, người nào có tổng điểm 3 quân là 10 to nhất thì ván sau là người cầm chương.

Cứ như vậy, các đối tượng đánh bạc đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày thì lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phát hiện kiểm tra, lập biên bản thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, số tiền 44.000.000 đồng; thu giữ tại nóc tủ quần áo trong phòng ngủ 01 khẩu súng dài 13cm, có chữ USA và 04 viên đạn dài 2,5cm.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 44.000.000 đồng, trong đó: T sử dụng 10.000.000 đồng, Đ sử dụng 8.000.000 đồng, V sử dụng 4.500.000 đồng, T2 sử dụng 6.000.000 đồng, C sử dụng 9.500.000 đồng, T3 sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HSST ngày 30/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và phạm tội “Đánh bạc”; bị cáo Phạm Duy Đ phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 1, 3 Điều 321; Điều 17, Điều 58; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn T.

Xử phạt Vũ Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc; 17 (mười bảy) tháng tù về tội Đánh bạc; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 29 (hai mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; Điều 17, Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Duy Đ.

Xử phạt Phạm Duy Đ 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/9/2021, bị cáo Vũ Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/9/2021, bị cáo Phạm Duy Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo T và Đ xin xét xử vắng mặt vì lý do dịch bệnh Covid 19 đang diễn biến phức tạp và sức khỏe không đảm bảo.

- Đại diện VKSND tỉnh phát biểu: Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Xét kháng cáo của T: Bị cáo bị TAND huyện Bình Giang xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” và phạm tội “Đánh bạc” là chính xác. Quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm bị cáo ăn năn hối cải, đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. TAND huyện Bình Giang phạt bị cáo Vũ Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc; 17 (mười bảy) tháng tù về tội Đánh bạc là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo T tiếp tục cung cấp các tài liệu chứng cứ xác định ngay sau khi phạm tội, bị cáo đã lập công trong việc phát hiện, bắt giữ tội phạm và được Chủ tịch UBND huyện Bình Giang tặng giấy khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; đã ủng hộ tiền cho quỹ phòng chống Covid và đã chủ động nộp án phí, tiền phạt theo bản án sơ thẩm. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo T. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị HĐXX giảm hình phạt cho bị cáo T từ 02 tháng đến 03 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc; giảm từ 03 tháng đến 04 tháng tù về tội Đánh bạc. Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Duy Đ: Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 14 tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do bị cáo Đ kháng cáo không được chấp nhận nên đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Quá trình điều tra, các bị cáo T, Đ đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng thời gian từ 19 giờ 15 phút đến 21 giờ 15 phút ngày 26/01/2021, tại khu đô thị Tây Bắc, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn T có hành vi sử dụng nơi ở của mình để cùng đánh bạc trái phép sát phạt tiền lẫn nhau dưới hình thức đánh "ba cây" với Vũ Văn C, Phạm Duy Đ, Nguyễn Văn T2, Vũ Đức T3, Vũ Duy V, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 44.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Vũ Văn T bị TAND huyện Bình Giang xét xử về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 và tội "Tổ chức đánh bạc" điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo Phạm Duy Đ bị TAND huyện Bình Giang xét xử về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo T, Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Vũ Văn T đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi, áp dụng tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Vũ Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc"; 17 (mười bảy) tháng tù về tội "Đánh bạc"; và bị cáo Đ 14 (mười bốn) tháng tù là phù hợp.

[3] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo T tiếp tục cung cấp các tài liệu chứng cứ xác định sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm và lập công trong việc bắt giữ đối tượng Phạm Văn T7 gây rối trật tự công cộng tại chốt kiểm dịch Covid 19 tại thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Đối tượng T7 đã bị bắt giữ và khởi tố về tội gây rối trật tự công cộng. Thành tích của bị cáo T đã được Chủ tịch UBND huyện Bình Giang tặng giấy khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc năm 2021; ngoài ra bị cáo đã ủng hộ tiền cho quỹ phòng chống Covid và đã chủ động nộp áp phí, tiền phạt theo bản án sơ thẩm đó là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo có nhiều tình tiết

giảm nhẹ mới, nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt của tội Đánh bạc và áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với tội Tổ chức đánh bạc để xử dưới khung hình phạt.

[4] Đối với kháng cáo của bị cáo Đ: Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình được căn cứ, tình tiết giảm nhẹ mới. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo T được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; kháng cáo của bị cáo Đ không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS và khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn T. Sửa bản án sơ thẩm số 50/2021/HSST ngày 30/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Vũ Văn T.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 58; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; các điểm s, t, u khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn T.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt Vũ Văn T 09 (Chín) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc; 12 (mười hai) tháng tù về tội Đánh bạc; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Duy Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 50/2021/HSST ngày 30/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Duy Đ.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Duy Đ.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy Đ phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt Phạm Duy Đ 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Duy Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Vũ Văn T đã nộp số tiền án phí và tiền phạt theo Bản án sơ thẩm là 10.200.000đ theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0004335 ngày 20/9/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày T án 02/12/2021./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Bình Giang (2 bản);
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQCSĐT - Công an huyện Bình Giang,
- CQTHAHS - Công an huyện Bình Giang;
- THADS huyện Bình Giang;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Tuấn

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Tuấn